

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

Yên Bình, ngày 30 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG YÊN BÌNH**

**Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG YÊN BÌNH**

**Trụ sở chính: Tổ 3 - Thị trấn Yên Bình - Huyện Yên Bình - Tỉnh Yên Bái.**

**Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 5200213597 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp, thay đổi lần thứ 9 ngày 31/8/2020.**

Hôm nay, vào hồi 8h30 ngày 30 tháng 4 năm 2021, tại hội trường tầng 3 Văn phòng Công ty, đã khai mạc trọng thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được tiến hành với các nội dung sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.**

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội là **666** tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho **26.530.000** cổ phần.

*(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách tại ngày 31/3/2021 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đính kèm biên bản họp này).*

Đại hội đã nghe Bà **Nguyễn Thị Oanh** - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội (tại thời điểm khai mạc là 34 cổ đông, sở hữu và đại diện **21.278.096** cổ phần tương đương với 80,20 % tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông sẽ tiếp tục cập nhật số cổ đông đăng ký tham dự sau thời điểm khai mạc đại hội.

*(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này)*

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã có đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện.

**Khách mời tham dự đại hội gồm:**

- Ban lãnh đạo Công ty;
- Đại diện tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.

**2. Khai mạc đại hội:**

Bà **Nguyễn Thị Oanh** - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu khách mời và cổ đông tham dự.

- Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết kiêm kiểm phiếu bầu cử để Đại hội biểu quyết thông qua.

❖ **Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:**

1. Ông: Mai Thế Loan - Chủ tịch Hội đồng quản trị  
- Chủ tọa Đại hội
2. Ông: Mai Thanh Hải - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc  
- Thành viên Đoàn chủ tịch
3. Ông: Lò Mạnh Cường - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc  
- Thành viên Đoàn chủ tịch

❖ **Thư ký Đại hội:**

- Ông: Kiều Mạnh Huân - Phó phòng Kinh tế xây dựng

❖ **Ban Kiểm phiếu biểu quyết gồm:**

1. Ông: Vũ Đình Dương - Phó phòng Cơ điện Mỏ  
- Trưởng ban
2. Ông: Lý Công Ước - Cán bộ Phòng Kinh tế xây dựng  
- Thành viên
3. Cán bộ Công ty chứng khoán quốc tế Hoàng Gia - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết đạt **100%**.

**3. Chương trình Đại hội và quy chế Đại hội.**

Bà **Nguyễn Thị Oanh** được Đoàn Chủ tịch ủy quyền báo cáo Đại hội thông qua Chương trình và quy chế làm việc của Đại hội.

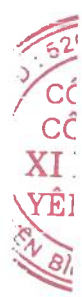
Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết đạt **100%**.

**PHẦN THỨ HAI  
CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI**

1. Ông **Mai Thanh Hải** – Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

2. Ông **Lò Mạnh Cường** – Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội các báo cáo của Hội đồng quản trị: Báo cáo của HĐQT về hoạt động trong năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS 2020 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS 2021; Tờ trình bổ sung ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh của Công ty.

3. Bà **Đặng Thị Thanh Hương** – Trưởng Ban Kiểm soát đã trình bày trước Đại hội các nội dung: Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động trong năm 2020, kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021 và Tờ trình lựa chọn đơn vị soát xét



Handwritten signature or mark.

BCTC bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; Tờ trình Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

4. Ông Lò Mạnh Cường – Thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội Tờ trình nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ; Tờ trình Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

(Các Báo cáo, Tờ trình và Dự thảo đã trình bày tại Đại hội nằm trong bộ tài liệu họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được công ty gửi cho các cổ đông tham dự đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty: [www.ximangyenbinh.com](http://www.ximangyenbinh.com)).

### PHẦN THỨ BA THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Không có cổ đông tham gia thảo luận.

### PHẦN THỨ TƯ BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Tại thời điểm biểu quyết, đã có 36 cổ đông/đại diện cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho 21.285.686 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội chiếm 80,23 %.

Ông Lò Mạnh Cường – Thay mặt Đoàn Chủ tịch lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu thực hiện tại Đại hội như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính sau:

| Chỉ tiêu                 | ĐVT     | Kế hoạch năm 2020 | Thực hiện năm 2020 | Tỷ lệ TH/KH (%) | Kế hoạch năm 2021 |
|--------------------------|---------|-------------------|--------------------|-----------------|-------------------|
| 1. Sản lượng sản xuất    |         |                   |                    |                 |                   |
| - Xi măng                | Tấn     | 900.000           | 1.050.544          | 116,7           | 1.150.000         |
| - Clinker                | Tấn     | 850.000           | 850.449            | 100,05          | 880.000           |
| 2. Sản lượng tiêu thụ    |         |                   |                    |                 |                   |
| - Xi măng, Clinker       | Tấn     | 1.010.000         | 1.218.382          | 120,6           | 1.250.000         |
| 3. Doanh thu trước thuế  | Tỷ đồng | 779,3             | 940,3              | 120,6           | 911,7             |
| 4. Khấu hao              | Tỷ đồng | 49,6              | 49,75              | 100,3           | 49,4              |
| 5. Chi phí sửa chữa lớn  | Tỷ đồng | 58,5              | 40,5               | 69,23           | 54,6              |
| 6. Trả nợ gốc vay đầu tư | Tỷ đồng | 154,8             | 70,5               | 45,54           | 52                |
| 7. Trả nợ lãi vay đầu tư | Tỷ đồng | 8,2               | 14,1               | 171,95          | 4,7               |
| 8. Nộp NSNN              | Tỷ đồng | 25                | 43,3               | 173,2           | 35                |
| 9. Lợi nhuận sau thuế    | Tỷ đồng | 20,2              | 20,3               | 100,9           | 34,7              |
| 10. Thu nhập bình quân   | Tr đồng | 8.9               | 9.5                | 106,7           | 10                |

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021:**

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.**

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:**

Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 của Công ty:

- Doanh thu bán hàng: 940,3 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 30 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế: 20,3 tỷ đồng;
- Lỗ lũy kế từ năm 2008 - 2020: -91,03 tỷ đồng.

Đến thời điểm hiện nay, Công ty vẫn đang trong giai đoạn bù lỗ lũy kế, do vậy áp dụng qui định tại Điều 135 - Luật Doanh nghiệp năm 2020, toàn bộ lợi nhuận sau thuế trong năm 2020 của Công ty sẽ được sử dụng để bù đắp lỗ trước đó.

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

32  
B T  
H A  
A N  
I N  
T

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

#### **5. Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2021.**

##### **▪ Thù lao HĐQT, BKS năm 2020:**

Chủ tịch HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng;

Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng;

Thành viên Ban kiểm soát: 500.000 đồng/người/tháng.

Tổng số tiền chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 là: **94.000.000** đồng (*số tiền bằng chữ: chín mươi bốn triệu đồng chẵn*).

▪ **Thù lao HĐQT, BKS năm 2021:** sẽ quyết định căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

##### ***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

#### **6. Thông qua bổ sung ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh của Công ty:**

##### ***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

#### **7. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động trong năm 2020, kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.**

##### ***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

11/EX/2021/H

**8. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị soát xét BCTC bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:**

- Phê duyệt danh sách các đơn vị soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty, bao gồm:

- o Công ty TNHH kiểm toán AnViệt.
- o Công ty TNHH hãng kiểm toán - AASC.
- o Hãng kiểm toán và định giá ATC.
- o Công ty TNHH kiểm toán- tư vấn Đất Việt.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán trong danh sách trên để soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.**

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**10. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ.**

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**11. Thông qua nội dung Dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT.**

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

*A*

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

## 12. Thông qua nội dung Dự thảo Quy chế hoạt động của BKS.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **21.285.686** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

## PHẦN THỨ NĂM CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Ông **Kiều Mạnh Huấn** – Thư ký Đại hội đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt **100%**.

Ông **Mai Thế Loan** – Thay mặt Đoàn Chủ tịch phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Biên bản này được lập vào hồi 11h00 ngày 30 tháng 4 năm 2021.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



**Kiều Mạnh Huấn**

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



**Mai Thế Loan**